

Số: /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Vũ Thư,
tỉnh Hưng Yên đến năm 2050**

Mã số thông tin quy hoạch: 332611107010

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 43/2025/TT-BXD ngày 19/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 35/2026/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, tổ chức quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn; quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Thông báo số 265/TB-UBND ngày 04/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông báo Kết luận của đồng chí Nguyễn Mạnh Quyền, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày 04/9/2026;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án lập Quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên tại Tờ trình số 123/TTr-BQLDA ngày 18/8/2026 và Báo cáo kết quả thẩm định số 696/BC-SXD ngày 15/8/2026 của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên đến năm 2050 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch

a) Phạm vi: Gồm toàn bộ địa giới hành chính của 02 xã: Vũ Thư, Tân Thuận, tỉnh Hưng Yên.

b) Ranh giới cụ thể:

- Phía Bắc: Giáp các xã Vạn Xuân, Thư Trì, tỉnh Hưng Yên;
- Phía Nam: Giáp sông Hồng và xã Vũ Phúc;
- Phía Đông: Giáp sông phường Thái Bình, phường Trần Hưng Đạo và phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên;
- Phía Tây: Giáp sông Hồng.

c) Quy mô dân số hiện trạng: 73.382 người.

d) Quy mô diện tích: Khoảng 5.118 ha.

đ) Thời hạn quy hoạch: Đến năm 2050.

2. Quan điểm, mục tiêu của quy hoạch

- Quan điểm: Phát triển đô thị Vũ Thư phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên và các quy hoạch có liên quan; phát triển bền vững gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa, hài hòa giữa các khu công nghiệp - thương mại, dịch vụ hiện đại với cấu trúc làng nghề truyền thống ven sông Hồng. Khai thác lợi thế liên kết vùng và các tuyến giao thông lớn để phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ, logistics; hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các công trình bảo vệ môi trường. Thu hút đầu tư, nâng cao chất lượng sống, nguồn nhân lực, y tế, giáo dục, giảm nghèo bền vững và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Mục tiêu phát triển: Xây dựng Vũ Thư đạt tiêu chí đô thị loại III, trở thành đô thị cửa ngõ của tiểu vùng đô thị ven biển phía Bắc, tăng cường kết nối khu vực đô thị với nông thôn và các hành lang kinh tế ven biển; phát triển xanh, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tổ chức các khu dân cư, khu đô thị gắn với trung tâm hành chính - dịch vụ; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, logistics, nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất và chế biến nông sản. Phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, giáo dục, y tế, văn hóa; tăng cường quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, cảnh quan, hệ thống thủy lợi và cảnh quan ven sông Hồng; bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống, phát triển du lịch sinh thái - văn hóa - tâm linh, nâng cao đời sống và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

3. Tính chất, vai trò, chức năng của khu vực lập quy hoạch:

- Tính chất: Đô thị Vũ Thư là đô thị loại III giai đoạn 2026-2030; đô thị công nghiệp - dịch vụ - logistics và du lịch sinh thái của tiểu vùng đô thị ven biển phía Bắc, thuộc hành lang sinh thái sông Hồng. Phát triển theo hướng xanh, thông minh, hiện đại; gắn dịch vụ đa ngành, dịch vụ kỹ thuật cao với công nghiệp sạch, công nghệ cao, nông nghiệp đô thị có giá trị kinh tế cao và du lịch văn hóa - lịch sử, sinh thái, cộng đồng mang bản sắc đồng bằng sông Hồng.

- Vai trò: Là đô thị cửa ngõ, đầu mối giao thương liên tỉnh, kết nối các tỉnh phía Nam với Hải Phòng, Quảng Ninh, khu vực phía Bắc Hưng Yên và Khu kinh tế ven biển thông qua các tuyến giao thông lớn; là trung tâm công nghiệp - dịch vụ, địa bàn chiến lược thu hút đầu tư và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Đồng thời là đô thị phụ trợ của đô thị Thái Bình, trung tâm phát triển nông nghiệp công nghệ cao, du lịch sinh thái - văn hóa - tâm linh; gìn giữ, bảo tồn và phát huy các không gian di tích lịch sử - văn hóa của tỉnh.

- Chức năng: Trung tâm hành chính - chính trị địa phương; trung tâm thương mại - dịch vụ và logistics; trung tâm phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; khu vực phát triển các khu dân cư và khu đô thị mới; phát triển du lịch sinh thái - văn hóa - tâm linh gắn với hệ sinh thái sông Hồng và các di tích lịch sử; cung cấp dịch vụ giáo dục, y tế, văn hóa phục vụ người dân.

4. Sơ bộ dự báo phát triển

- Quy mô dân số quy hoạch: Đến năm 2050 khoảng 125.000 người.

- Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, môi trường... được xác định cụ thể trong quá trình lập đồ án quy hoạch, bảo đảm phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, đặc điểm và yêu cầu phát triển của đô thị.

5. Các yêu cầu cần nghiên cứu đối với các nội dung quy hoạch

- Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; hiện trạng sử dụng đất, kiến trúc cảnh quan, môi trường; tiềm năng, lợi thế, hạn chế và những vấn đề cần giải quyết trong quá trình lập điều chỉnh quy hoạch.

- Xác định yêu cầu, mục tiêu, tính chất, vai trò và các định hướng chủ yếu làm cơ sở lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung; nghiên cứu, đề xuất các yêu cầu về tổ chức không gian, sử dụng đất, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, kiến trúc cảnh quan, thiết kế đô thị, bảo tồn và phát huy giá trị di sản; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và các yêu cầu khác có liên quan.

- Nghiên cứu yêu cầu về liên kết vùng, kết nối với hệ thống đô thị, các tuyến giao thông đối ngoại, giao thông đường thủy và khu vực lân cận; xác định các khu vực cần tập trung nghiên cứu, các chương trình, dự án có tính chất động lực và các yêu cầu về quản lý, phát triển đô thị làm cơ sở lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung theo quy định.

6. Các yêu cầu về hồ sơ, sản phẩm quy hoạch và việc lấy ý kiến:

- Hồ sơ, sản phẩm quy hoạch thực hiện theo Điều 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng và các quy định có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 07 bộ.

- Việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, chuyên gia và cộng đồng dân cư thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn; các ý kiến phải được tổng hợp, giải trình, tiếp thu đầy đủ trước khi hoàn thiện hồ sơ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan phê duyệt quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng.
- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ban Quản lý dự án lập Quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Thời gian hoàn thành: 06 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý dự án lập Quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường: Vũ Thư, Tân Thuận, Vạn Xuân, Thư Trì, Thái Bình, Trần Hưng Đạo, Vũ Phúc và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Nam